|  |  |
| --- | --- |
| **Trường THCS Yên Phong**  **Tổ:Khoa học xã hội** | **Họ và tên giáo viên: Trần Thị Hằng** |

|  |
| --- |
| **Bài 3. CỘI NGUỒN YÊU THƯƠNG**  **GIỚI THIỆU BÀI HỌC VÀ TRI THỨC NGỮ VĂN**  **+ VĂN BẢN 1: VỪA NHẮM MẮT VỪA MỞ CỬA SỔ**   * **Nguyễn Ngọc Thuần -**   Thời gian thực hiện: (02 tiết) |

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về năng lực:**

**a. Năng lực đặc thù**

- Nhận biết được tính cách nhân vật; nhận biết và nêu được tác dụng của việc thay đổi kiểu người kể chuyện trong một truyện kể.

- Thể hiện được thái độ đối với cách giải quyết vấn đề của tác giả trong truyện.

- Nhận biết được đặc điểm của số từ, phó từ và hiểu được chức năng của các từ loại này để sử dụng đúng và hiệu quả.

- Bước đầu biết viết bài văn phân tích đặc điểm nhân vật trong một tác phẩm văn học.

- Trình bày được ý kiến về một vấn đề đời sống; biết trao đổi một cách xây dựng, tôn trọng các ý kiến khác biệt.

**b. Năng lực chung**

***-*** Năng lực tự chủ và tự học: Tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát tranh ảnh để tìm hiểu được nội dung của chủ đề, tìmhiểu về tác giả Nguyễn Ngọc Thuần, văn bản Vừa nhắm mắt vừa mở cửa sổ.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thảo luận nhóm để thực hiện phiếu học tập, hợp tác giải quyết vấn đề để tìm hiểu được nội dung của chủ đề, tìm hiểu về bài học

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Năng lực trình bày và trao đổi thông tin trước lớp.

***2. Về phẩm chất:*** Bồi đắp, trân trọng tình yêu thương.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của GV**

- KHBD

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà.

**2. Chuẩn bị của HS:** SGK, SBT Ngữ văn 6, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi, v.v…

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Hoạt động 1: MỞ ĐẦU**

**a) Mục tiêu:** Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

- HS xác định được nội dung chính của bài đọc – hiểu dựa trên những ngữ liệu của phần khởi động.

**b) Nội dung**:

**GV** tổ chức cho học sinh trò chơi ai là triệu phú.

**HS** chú ý quan sát, lắng nghe, suy ngẫm và trả lời.

**GV** kết nối với nội dung của văn bản đọc – hiểu.

**c) Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh và lời chuyển dẫn của giáo viên.

**d) Tổ chức thực hiện:**

**Chuyển giao nhiệm vụ :** GV cho HS câu hỏi:

**Thực hiện nhiệm vụ**

HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân, chú ý quan sát, lắng nghe và trả lời.

**Báo cáo, thảo luận**

**GV**khuyến khích HS giơ tay phát biểu cảm nhận.

**HS**.

**Kết luận, nhận định**

***- GV dẫn dắt vào bài mới:*** Chúng ta đã được tìm hiểu nhân vật tôi là người con ngoan ngoãn, kiên trì học tập và cũng là người nhạy cảm, tinh tế, gắn bó thân thiết và giàu tình yêu thương yêu người thân, bạn bè; có tình yêu thiên nhiên, giao hòa với thiên nhiên. Nhờ đâu mà nhân vật tôi có những khả năng đặc biệt và luôn thể hiện tình cảm của mình với người thân với bạn bè như vậy thì bài học hôm nay sẽ giúp chúng ta tìm hiểu rõ về nhân vật này.

**Hoạt động 2: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hướng dẫn học sinh tìm hiểu nhân vật người bố**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:**  **GV giao phiếu học tập cho các nhóm thực hiện kĩ thuật mảnh ghép để thảo luận tìm hiểu các nội dung trong phần 2. Lên lớp gv cho thời gian 15 phút để các nhóm hoàn thiện phiếu học tập.**  **Vòng 1: Vòng chuyên gia**  **- Nhóm 1, 2:** Tìm Các chi tiết miêu tả cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật người bố đối với “tôi”?  **- Nhóm 3, 4**: Tìm các chi tiết miêu tả cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật người bố với nhân vật Tí?  **- Nhóm 5, 6:** Tìm các chi tiết miêu tả cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật bố với khuvườn và thiên nhiên cuộc sống xung quanh?  **Vòng 2: Vòng mảnh ghép**  Nhận xét về nhân vật người bố?  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**  - HS cùng thảo luận nhóm và bổ sung vào phiếu học tập.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - Đại diện nhóm trình bày sản phẩm.  Nhóm 1: Các chi tiết đối với nhân vật tôi  **- Làm cho tôi cái bình tưới vừa tay, gò hộp lon làm vòi hoa sen -> Bố rất khéo tay.**  **- Dẫn tôi ra vườn, hai bố con thi nhau tưới -> Bố gần gũi và thân thiết với tôi.**  **- Bố bảo tôi nhắm mắt lại sờ những bông hoa, vừa nhắm mắt vừa đi mà không chạm vật gì. Bố đưa bông hoa đến trước mũi để tôi ngửi và gọi tên nó. Bố còn đố tôi nhắm mắt đoán bố cách bao xa -> Bố đưa ra trò chơi xúc giác, khứu giác, thính giác để quan sát thế giới xung quanh**  **- Món quà bao giờ cũng đẹp, một nụ hôn, một giấc ngủ cũng chính là một món quà -> Bố coi con là món quà.**  **- Khi gọi tên âm thanh cứ du dương như một bài hát-> Bố nói về ý nghĩa những cái tên.**  **-> Bố gần gũi như người bạn, hiểu như người thầy và ấm áp như người bố**  Nhóm 2: Các chi tiết đối với nhân vật Tí  **- Nghe tiếng hét ở khúc sông vội quăng bát cơm rồi băng vườn chạy xa, ẵm Tí về nhà và cứu nó khỏi bị đuối nước**  **- Tí đem cho bố những trái ổi to đều có bịch ni lông bọc lại -> Yêu thương, trân trọng đón nhận món quà đơn sơ của Tí mặc dù không thích ăn ổi**  **Nhóm 3: Các chi tiết tình cảm với khu vườn và thiên nhiên**  **- Luôn giành thời gian tưới nước, chăm sóc khu vườn và biết lắng nghe tiếng nói của khu vườn, nhịp sống của thiên nhiên**  **- Là người thầy đầy hiểu biết dẫn dắt con khám phá những điều bình dị mà kì diệu của thiên nhiên**  Vòng 2: Mảnh ghép- Nhận xét về bố  **- Có tình yêu con tha thiết, luôn gần gũi và chia sẻ cùng con những điều đẹp đẽ trong cuộc sống. Dạy con nhiều điều sâu sắc từ những việc làm, những trò chơi thú vị, hấp dẫn trong cuộc sống thường ngày.**  **- Có trái tim nhân hậu nghĩa tình và cách đối nhân xử thế khéo léo, tế nhị.**  **- Có khả năng quan sát và cảm nhận thiên nhiên tinh tế; có tâm hồn phong phú rộng mở.**  \* Các nhóm còn lại theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn.  ? Nhân vật người bố được miêu tả chủ yếu qua lời kể của nhân vật nào, việc lựa chọn người kể chuyện như vậy có tác dụng gì?  **\*** Nhân vật người bố hiện lên chủ yếu qua lời kể củangười con – nhân vật “tôi”, người kể chuyện ở ngôi thứ nhất.  \* Tác dụng:  + Miêu tả tính cách của nhân vật người bố qua cảm nhận của nhân vật khác (người con).  + Vừa thể hiện được tình cảm của nhân vật “tôi” với bố.  **- Nghệ thuật xây dựng nhân vật:**  + Nhân vật người bố hiện lên qua hành động, cử chỉ, lời nói (ngôn ngữ đối thoại);  + Khắc hoạ nhân vật qua cảm xúc, suy nghĩ của nhân vật khác (nhân vật “tôi” – người con).  + Qua mối quan hệ với các nhân vật khác (người con, Tí).  **Bước 4: Kết luận, nhận định.**  GV kết luận và nhấn mạnh kiến thức ghi bảng.  - Chốt kiến thức:  Với nghệ thuật xây dựng nhân vật của nhà văn đã khắc họa nhân vật người bố dành trọn thời gian sau những buổi làm việc để chơi cùng con trai và dạy con những bài học nhỏ bé trong cuộc sống. Bố trồng nhiều hoa trong khu vườn, dạy cậu bé nhận biết các loài hoa, bố còn làm bình tưới để cậu bé tự chăm sóc những bông hoa nhỏ. Có thể thấy, đây là hình ảnh một người bố tuyệt vời trong cách nuôi dạy con trẻ. Giữa thời đại quá nhiều lo toan, bận bịu và cám dỗ, con người thường dễ quên đi những điều gần gũi quanh mình. Người bố trong câu chuyện không những quan tâm con, mà ông còn dạy con bài học về sự yêu thương và biết ơn trong cuộc sống. Ông nâng niu từng bông hoa bé nhỏ. Ông đã dạy dỗ con trai những bài học cần thiết trong cuộc đời và cũng là tấm gương cho bạn đọc soi chiếu, nhìn lại chính mình. Đó là những bài học mà người lớn nhiều khi vô tình lãng quên đi – bài học về tình yêu con trẻ và sự quan tâm đến vạn vật quanh mình | **2. Nhân vật người bố**  - Có tình yêu con tha thiết, luôn gần gũi và chia sẻ cùng con những điều đẹp đẽ trong cuộc sống. Dạy con nhiều điều sâu sắc từ những việc làm, những trò chơi thú vị, hấp dẫn trong cuộc sống thường ngày.  - Có trái tim nhân hậu nghĩa tình và cách đối nhân xử thế khéo léo, tế nhị.  - Có khả năng quan sát và cảm nhận thiên nhiên tinh tế; có tâm hồn phong phú rộng mở; |
| **Hướng dẫn học sinh tìm hiểu Thông điệp của văn bản**  **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ  **-** Câu “những bông hoa chính là người đưa đường” có nghĩa là gì? Qua đó em rút ra bài học gì về thái độ của của mọi người đối với thiên nhiên?  - Nhận xét về cách Tí biếu ổi và cách bố nhận ổi? Em có đồng tình với thái độ cho và nhận đó không? Qua đó em rút ra bài học gì về cách cho và nhận 1 món quà?  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - GV quan sát, hướng dẫn  - HS làm việc cá nhân và trả lời.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động, gọi học sinh báo cáo sản phẩm  - HS báo cáo sản phẩm, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức | **3. Thông điệp của văn bản**  - Hãy nhắm mắt và mở cánh cửa của chính mình - hãy nhìn cuộc sống bằng tất cả sự cảm nhận, để thấu hiểu, để yêu thương, để quan tâm và chia sẻ.  - Cần trân trọng, biết ơn tình cảm, tấm lòng của người khác dành cho mình. |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**  - GV chuyển giao nhiệm vụ: Em hãy khái quát lại giá trị nghệ thuật và nội dung của văn bản  *+ Nghệ thuật đặc sắc được thể hiện qua văn bản?*  *+ Theo em, nội dung của văn bản là gì?*  - HS tiếp nhận nhiệm vụ.  **Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**  - GV quan sát, hướng dẫn  - HS suy nghĩ  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Gv tổ chức hoạt động, gọi học sinh báo cáo sản phẩm  - HS báo cáo sản phẩm, nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - GV nhận xét, đánh giá, bổ sung, chốt lại kiến thức | **III. Tổng kết**  **1. Nghệ thuật**  - Ngôi kể: ngôi thứ nhất.  - Ngôn ngữ: mộc mạc, tự nhiên, chân thành.  - Cách kể chuyện sinh động, hấp dẫn.   * Nhân vật người bố chủ yếu được miêu tả qua lời kể của nhân vật “tôi” vừa có tác dụng miêu tả tính cách của nhân vật người bố vừa thể hiện được tình cảm của nhân vật “tôi” đối với bố.   **2. Nội dung**  Truyện kể về những trò chơi của người bố và người con. Qua đó, người bố đã dạy cho người con cách yêu thương, trân trọng thiên nhiên và nâng niu những món quà từ cuộc sống. |

**Hoạt động 3: LUYỆN TẬP**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV yêu cầu HS chia sẻ*

**+ Trong gia đình, em có thường xuyên chia sẻ, tâm sự với người thân của mình hay không? Em thường chia sẻ với ai?**

**+ Với em, người thân ấy là người như thế nào?**

**+ Em hãy chia sẻ những kỉ niệm của em với người thân của mình?**

**- HS chia sẻ**

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

*- GV tổ chức trò chơi ngửi hoa đoán tên*

**Hoạt động 4: VẬN DỤNG**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Sản phẩm của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

**- GV định hướng giáo dục**

**- Viết đoạn văn (khoảng 5-7 câu) về một món quà mà em đặc biệt yêu thích.**

Đối với em, “món quà” đặc biệt nhất trong cuộc sống dành tặng cho em mà em yêu quý nhất chính là mẹ em. Mẹ em là một người phụ nữ đảm đang, dịu dàng và yêu thương con cái hết mực. Mẹ đã chăm lo cho em đến từng bữa ăn và cả giấc ngủ. Khi em đi học, mẹ chỉnh quần áo và cả khăn quàng cho em nữa. Em nghĩ nếu như không có mẹ - “món quà” đặc biệt dó có lẽ tôi khó có thể có được một cuộc sống vui vẻ, thoải mái và được học hành đến nơi đến chốn. Em yêu và biết ơn về “món quà” to lớn này đến nhường nào.

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*